

GIỜ HẤP HỐI CỦA CON TÀU SEMILLANTE

Alphonse Daudet
Chuyển ngữ: Kim Ngân

Vì gió nam hôm kia đã ném chúng tôi lên bờ biển đảo Corse, các bạn hãy cho phép tôi kể một câu chuyện khủng khiếp về biển mà những người đánh cá ở đó thường kể lại vào những đêm canh thức. Câu chuyện bất ngờ đã cung cấp cho tôi những thông tin rất lạ lùng.

... Trước thời gian đó chừng hai hoặc ba năm.

Tôi thường dọc ngang trên biển Sardaigne cùng với bảy hoặc tám thủy thủ hải quan. Chuyến du hành thật cam go đối với một thủy thủ tập sự! Trong suốt tháng ba, chúng tôi không có được một ngày biển yên sóng lặng. Gió đông hoành hành sau lưng chúng tôi và biển cả không ngớt nổi cơn thịnh nộ.

Một buổi chiều nọ, khi chúng tôi chạy trốn bão, con tàu chúng tôi đến ẩn núp ở cửa vào eo biển Bonifacio, ngay giữa một lô những hòn đảo nhỏ... Hình dáng của chúng chẳng có gì hấp dẫn: những tảng đá lớn trơ trụi, tràn ngập loài chim biển, một vài khóm cây ngải đắng, những rừng cây bụi nhũ hương và rải rác, trong lớp bùn, những khúc gỗ đang thối rữa; nhưng, theo tôi, để qua đêm, những tảng đá khủng khiếp này vẫn còn khảm khá hơn mũi của một con thuyền già nua, nơi sóng biển tự do ra vào và chúng tôi cũng tạm hài lòng như thế.

Vừa chân ướt chân ráo rời khỏi thuyền, trong khi các thủy thủ nhóm lửa để nấu món cháo cá, thuyền trưởng gọi tôi và chỉ cho tôi thấy một khu đất nhỏ có tường xây màu trắng lẫn khuất trong lớp sương mù ở cuối đảo:

“Cậu có đến nghĩa địa không? Ông hỏi.

- Một nghĩa địa ở đây ư, thuyền trưởng Lionnetti! Chúng ta đang ở đâu thế này?

- Ở quần đảo Lavezzi, Chính tại nơi này, chúng tôi đã chôn cất 600 thủy thủ của con tàu Semillante, ngay đúng nơi tàu chiến của họ bị đắm cách đây mười năm... Thật là những con người đáng thương! Họ không được nhiều người đến viếng thăm; ít ra chúng ta cũng nên đến nói lời tạm biệt với họ, khi chúng ta đang có mặt ở đây...

- Rất sẵn lòng, thưa thuyền trưởng.”

Nghĩa địa của tàu Semillante buồn thảm biết bao!... Tôi vẫn còn nhìn thấy bức tường nhỏ thấp, chiếc cửa sắt hoen gỉ khó mở, nhà nguyện lặng lẽ và hàng trăm cây thánh giá màu đen ngập lút trong đám cỏ... Không có bất cứ vương miện nào cho những con người bất tử, không có bất cứ vật kỉ niệm nào! Chẳng có gì cả... Ôi, những người chết đáng thương bị bỏ rơi, họ phải lạnh lẽo biết bao trong nắm mồ ngẫu nhiên của họ.

Chúng tôi qui gối ở đó một lúc. Vị thuyền trưởng cầu nguyện lớn tiếng. Những chú chim hải âu khổng lồ, những kẻ canh gác độc nhất của nghĩa địa, bay lượn trên đầu chúng tôi và hòa tiếng kêu khàn khàn của chúng vào tiếng than thở của biển cả.

Cầu nguyện xong, chúng tôi buồn bã trở về phía góc đảo nơi thuyền đang neo đậu. Khi chúng tôi vắng mặt, các thủy thủ không để mất thời giờ. Chúng tôi nhìn thấy một đồng lửa to đang cháy bập bùng dưới một ghềnh đá và chiếc nồi đang bốc hơi nghi ngút. Mọi người ngồi thành vòng tròn, chân hướng về phía đồng lửa; không bao lâu mỗi người đều đặt trên đầu gối một cái bát nung bằng đất đỏ đựng hai lát bánh mì đen phết nhiều bơ. Bữa ăn diễn ra trong im lặng: tất cả chúng tôi đều đói và ướt nhep, còn bên cạnh là nghĩa địa... Tuy nhiên, khi ăn xong, mọi người đều mỗi ống điếu hút và bắt đầu chuyện trò râm ran. Dĩ nhiên, người ta bàn tán về con tàu Semillante.

“Nhưng mà, sự việc diễn ra như thế nào vậy?”
tôi lên tiếng hỏi vị thuyền trưởng. Ông đưa hai tay ôm đầu mắt nhìn đăm đăm vào đồng lúa ra về tư lự.

“Sự việc diễn ra như thế nào ư? Thuyền trưởng Lionetti tốt bụng trả lời trong tiếng thờ dài. Này, cậu ơi! Chẳng có ai trên đời này có thể tiết lộ chuyện đó đâu. Tất cả những gì chúng tôi biết đó là con tàu Semillante chở đầy các đội quân đến Crimée đã xuất phát từ cảng Toulon vào chiều hôm trước lúc thời tiết xấu. Ban đêm, thời tiết còn tồi tệ hơn. Vì gió, vì mưa, biển động dữ dội hơn bao giờ hết... Buổi sáng, gió dịu xuống chút ít, nhưng biển cả vẫn luôn sôi sục, ngoài ra lớp sương mù quái quỷ dày đặc đến mức mọi người không thể phân biệt đèn hiệu nằm cách bốn bước chân về phía trước... Chẳng có ai nghi ngờ cái đám sương mù đó lại là kẻ phản bội... Không sao cả, tôi nghĩ con tàu Semillante suýt bị mất bánh lái vào buổi sáng; vì sương mù thường gây tổn thất, nhưng có lẽ thuyền trưởng không bao giờ gặp nạn ở đây. Đó là một thủy thủ dày dặn kinh nghiệm mà tất cả chúng tôi đều quen biết. Ông đã từng là chỉ huy căn cứ hải quân ở đảo Corse trong vòng ba năm và thuộc lòng bờ biển không thua gì tôi, vì tôi không biết đến thứ gì khác.

- Theo mọi người nghĩ, con tàu Semillante có thể bị đắm vào lúc mấy giờ vậy?

- Chắc khoảng giữa trưa; đúng vậy, ngay lúc giữa trưa... Nhưng, thật xui xẻo! Với sương mù ở biển, ngay giữa ban trưa này cũng chỉ là một đêm tối đen như mực... Một nhân viên hải quan đã kể cho tôi hay vào ngày hôm đó, khoảng mười một giờ rưỡi, lúc bước chân ra khỏi ngôi nhà nhỏ để buộc lại những cánh cửa sổ, một cơn gió thổi bay chiếc mũ kết anh đội và anh có nguy cơ bị sóng biển cuốn đi, thế là anh ta bắt đầu ba chân bốn cẳng chạy dọc theo bờ biển. Anh biết đó, những nhân viên hải quan không được khá giả gì cho lắm, một chiếc mũ kết cũng là cả một gia tài. Vì vậy, vào một lúc nào đó, khi ngẩng đầu lên, bất chợt có lẽ anh ta nhìn thấy trong sương mù gần sát bên anh một chiếc tàu lớn hạ buồm đang chạy trốn về phía quần đảo Lavezzi. Con tàu này lướt rất nhanh, nhanh đến nỗi nhân viên hải quan không kịp nhìn rõ nó. Tuy nhiên mọi sự khiến cho mọi người tin đó là chiếc tàu Semillante, bởi vì nửa giờ sau đó, người chần cừu trên đảo đã nghe thấy nó chông chơ trên các ghềnh đá... Này cậu, đây chính là người chần cừu mà tôi đang nói đến; ông ta sẽ đích thân thuật lại cho cậu câu chuyện này... Chào ông Palombo! Lại đây sưởi ấm một tí đã; đừng ngại.”

Một người đàn ông mặc áo choàng có mũ trùm tôi nhìn thấy đi loanh quanh một lúc xung quanh bếp lửa và tôi tưởng là một người trong số thủy thủ đoàn, vì tôi không biết trên đảo còn có

một người chần chừ, ông ta tiến lại gần chúng tôi về sợ sệt.

Đó là một ông già mắc bệnh phong, hầu như ngốc nghếch, có lẽ do mắc bệnh còi xương thì phải, căn bệnh khiến cho đôi môi ông dày và trề ra, trông thật gớm ghiếc. Người ta giải thích sơ qua cho ông biết câu chuyện chúng tôi đang bàn đến. Thế là đưa ngón tay nâng vành môi lên, ông lão kể cho chúng tôi nghe vào ngày hôm đó, khoảng 12 giờ trưa, từ căn chòi, ông nghe một tiếng rắc gãy gọn nổi lên thật khiếp đảm trên các ghềnh đá. Bởi vì toàn bộ hòn đảo bị ngập chìm trong nước, ông không thể bước ra bên ngoài. Ngày hôm sau, khi mở cửa lều, ông nhìn thấy bờ biển la liệt những mảnh vỡ và những tử thi do biển để lại. Kinh hoàng, ông chạy ngay về phía chiếc thuyền chèo sang Bonifacio tìm mọi người tiếp cứu.

Một môi vì phải nói hơi nhiều, ông lão chần chừ ngồi xuống và vị thuyền trưởng lên tiếng:

“Đúng đó cậu, chính ông cụ này đã đến báo tin cho chúng tôi. Ông cụ hầu như điên lên vì sợ hãi; và vì chuyện này, bộ não của cụ vẫn còn bị rối loạn cho đến bây giờ. Sự việc diễn ra như sau. Cậu cứ hình dung gần sáu trăm tử thi bị dồn đống trên bãi cát lẫn lộn cùng với những mảnh ván và những tấm bạt rách nát tả tơi... Thật tội nghiệp cho con tàu Semillante! Biển cả đã bất ngờ nghiền nát và đập vỡ nó ra từng mảnh nhỏ đến mức trong tất

cả những mảnh vỡ của nó, lão chần cừ Palombo phải khó nhọc lắm mới tìm được một thứ gì đó để làm hàng rào quanh lều của cụ... Về phần những chàng trai, hầu như tất cả đều bị biến dạng khuôn mặt, tay chân bị cắt cụt trông thật gớm ghiếc... Thật đáng thương khi nhìn thấy họ bấu chặt vào nhau thành từng chùm... Chúng tôi nhìn thấy vị thuyền trưởng trong bộ quân phục đại lễ, cha tuyên úy có mang dây các phép trên cổ; trong một góc giữa hai tầng đá, một thủy thủ còn trẻ măng hai mắt mở trừng trừng... mọi người ai cũng tưởng như anh ta còn sống, nhưng không, chẳng có ai sống sót...”

Nói đến đây, vị thuyền trưởng ngưng lại:

“Hãy chú ý, Nardi! Ông nói to, lửa đang tắt dần đấy.”

Nardi vội ném vào đồng than hồng hai hoặc ba miếng ván tẩm dầu hắc khiến cho đồng lửa cháy bùng lên. Thuyền trưởng Lionetti tiếp tục:

“Điều đáng buồn nhất trong câu chuyện này như sau. Ba tuần trước thảm họa này, một tàu chiến nhỏ lên đường đến Crimée cũng đã bị đắm giống hệt như tàu Semillante, tức là hầu như cùng một cách và ở cùng địa điểm. Chỉ duy nhất lần đó, chúng tôi đến kịp lúc để cứu thủy thủ đoàn gồm 20 người phụ trách việc chuyên chở có mặt trên tàu. Các bạn cứ nghĩ mà xem những người lính

vận chuyển đáng thương này thường không mấy thích thú với công việc đang làm. Họ được đưa đến Bonifacio và chúng tôi giữ chân họ lại ở cảng biển trong hai ngày. Đến lúc họ thật bình phục và khỏe khoắn, thật may mắn, họ quay về Toulon để rồi ít lâu sau đó, họ lại bị đưa lên tàu đi Crimée một lần nữa... Các bạn cứ đoán thử xem trên con tàu nào thế!... Trên tàu Semillante đấy, cậu ạ... Chúng tôi đã gặp tất cả bọn họ, tất cả hai mươi chàng trai nằm lẫn lộn giữa những người chết ngay tại địa điểm chúng tôi đang đứng... Chính tôi đích thân lật ngửa viên hạ sĩ đẹp trai với bộ ria mép mịn, một chàng trai tóc vàng người Paris chính cống, người mà tôi đã cho ngủ tại lều và làm chúng tôi cười hả hả suốt đêm với những câu chuyện tiểu lâm của cậu. Nhìn thấy anh ta nằm đó khiến cho tim tôi như muốn vỡ ra... Ôi, Lạy Đức Mẹ chí thánh!

Đúng lúc đó, thuyền trưởng Lionetti, vô cùng xúc động, vội giữ bỏ lớp tro ống điếu rồi cuộn mình vào trong chiếc áo khoác đồng thời chúc tôi ngon giấc... Các thủy thủ vẫn còn thắm thì chuyện trò trong một lúc... Dần dần, những chiếc ống điếu tắt đi từng cái một. Mọi người không ai nói gì nữa... Ông lão chần chừ bỏ đi về lều. Tôi vẫn còn ở lại để mơ mộng giữa những thủy thủ đang yên giấc.

Vẫn còn ấn tượng với câu chuyện bi thảm vừa nghe, tôi cố hình dung lại trong đầu về con tàu đáng thương và câu chuyện về giờ hấp hối mà chỉ

có những con chim mòng biển chúng kiến. Một vài chi tiết đã làm cho tôi hơi bất ngờ: vị thuyền trưởng trong bộ quân phục trang trọng, hai mươi người lính vận tải giúp tôi đoán ra tất cả những chi tiết bất ngờ của tấn thảm kịch... Tôi mừng tượng như nhìn thấy con tàu chiến đang nhổ neo lên đường từ Toulon vào ban đêm... Nó từ từ rời khỏi cảng. Biển động, gió giật khùng khiếp; nhưng thuyền trưởng là một con người gan dạ, mọi người trên tàu tỏ ra thật bình thản.

Vào buổi sáng, sương mù nổi lên dày đặc trên mặt biển, mọi người lại bắt đầu lo lắng. Toàn bộ thủy thủ đều có mặt trên boong cao. Vị thuyền trưởng không rời bỏ khoang thượng. Giữa hai boong, nơi những người lính bị nhốt, trời tối đen như mực; không khí oi bức. Một vài thủy thủ mắc bệnh nằm chèn chúc trên những đồng bao tải. Con tàu chòng chành lắc lư dữ dội; không thể nào đứng thẳng người được. Mọi người phải ngồi bệt từng nhóm dưới sàn tàu trò chuyện, tay bầu chặt vào những băng ghế dài và phải hét to mới nghe được. Một số người bắt đầu hoảng hốt. Hãy chú ý! Những trận đắm tàu thường xảy ra trong những vùng biển này. Đội lính vận tải đang có mặt kháo nhau chuyện đó. Điều họ kể không làm họ yên lòng. Nhất là viên hạ sĩ của họ, một chàng trai Paris chính cống lúc nào cũng giễu cợt khiến cho mọi người nổi da gà với những trò đùa của anh ta.

“Lại một trận đắm tàu!... nhưng đắm tàu cũng rất thú vị đấy chứ. Chúng ta sẽ rời tàu để tắm nước đá cho đã đời rồi chúng ta sẽ được ngao du đến Bonifacio, chẳng qua chỉ là chuyện đi ăn thịt chim sáo tại nhà ngài Lionetti ấy mà!”

Các thủy thủ có dịp cười rộ lên.

Bất ngờ một tiếng rắc gãy gọn nổi lên. Chuyện gì thế? Chuyện gì xảy ra vậy?...

“Bánh lái vừa khởi động đấy, một thủy thủ mình mẩy ướn như chuột vừa chạy ngang qua giữa hai boong vừa lên tiếng.”

-Chúc lên đường may mắn! Viên hạ sĩ cuồng nhiệt hét to; nhưng điều này không làm cho ai cười nữa.

Tiếng động âm ĩ huyên náo trên boong tàu. Sương mù che khuất tầm nhìn. Thủy thủ lo lắng đi đi lại lại, hoảng sợ, mò mẫm... Không còn bánh lái nữa! Việc vận hành trở nên vô hiệu... Con tàu Semillante bị chệch hướng lướt đi như gió... Đó là thời điểm mà nhân viên hải quan trên bờ nhìn thấy nó băng băng lướt ngang qua. Trời đã mười một giờ rưỡi khuya. Phía trước mũi tàu, người ta nghe như có tiếng đại bác gầm. Đá ngầm! Đá ngầm! Thế là hết, không còn hi vọng gì nữa, tàu sẽ đâm thẳng vào bờ... viên thuyền trưởng bước xuống cabin. Một lúc sau, ông trở lại vị trí của mình trên khoang thượng trong bộ lễ phục trịnh trọng... Ông muốn ăn mặc thật đẹp để đón chờ cái chết sắp đến.

Trong khoang giữa, binh lính lo lắng đưa mắt nhìn nhau im lặng. Các bệnh nhân cố sức nhồm người dậy. Viên hạ sĩ trẻ không còn cười được nữa... Đã đến lúc cửa mở và cha tuyên úy hiện ra trên ngưỡng cửa với dây các phép trên cổ:

“Tất cả hãy quỳ xuống đi, các con!

Mọi người rầm rập vâng lời. Bằng một giọng oang oang, vị linh mục bắt đầu đọc kinh dành cho những người đang hấp hối.

Bất ngờ, một cú va chạm khủng khiếp nổi lên, một tiếng hét to, chỉ một tiếng hét, một tiếng hét thật to, những cánh tay giơ cao, những bàn tay bấu chặt vào nhau, những ánh mắt lạc thần trong đó bóng dáng của thần chết vụt lướt qua như một tia chớp...

Xin Chúa thương xót chúng con...

Tôi trải qua cả một đêm trắng để tưởng tượng như thế. Tôi gọi nhớ lại linh hồn của con tàu xấu số mười năm trước đây với những mảnh ván vỡ vụn trôi giạt vờ quanh tôi... Xa xa, trong eo biển, gió bão đang thịnh nộ; đốm lửa từ trại đóng quân oằn xuống dưới cơn gió thổi mạnh; tôi lắng nghe con thuyền nhảy múa dưới chân những ghềnh đá khiến cho toàn bộ dây neo kêu lên kèn kẹt.

Nguyên tác: L'agonie de la Sémillante